

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh
giai đoạn 2024 - 2026

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 155/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về một số giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 21/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết 105/NQ-CP ngày 15/7/2023 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, siết chặt kỷ luật, kỷ cương và Nghị quyết 155/NQ-HĐND ngày 12/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh về một số giải pháp trọng tâm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nâng cao hiệu quả hoạt động và phát triển bền vững đến năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 2170/KHĐT-ĐKKD ngày 24/5/2024 và ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024-2026, nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024 - 2026 theo quy định tại Luật Hỗ trợ

doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản chỉ đạo có liên quan.

- Tăng cường hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển các doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng, ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp theo hướng phát triển bền vững, đóng góp vào phát triển kinh tế - hội tỉnh nhanh, bền vững.

- Tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho cộng đồng doanh nghiệp trong việc tiếp cận các nguồn lực, từ đó góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải cụ thể hóa được các nhiệm vụ, giải pháp nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; phân công trách nhiệm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương, đơn vị, kết hợp kiểm tra, đánh giá theo định kỳ việc triển khai thực hiện.

- Hoạt động hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phải đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn thi hành của pháp luật có liên quan.

II. ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp được thành lập, tổ chức và hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 4 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ

- Nguyên tắc hỗ trợ thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Sử dụng ngân sách Nhà nước để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh: Thực hiện theo quy định hiện hành, đảm bảo đúng trình tự và thủ tục theo quy định của pháp luật; nội dung hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, phù hợp với quy định và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Quy trình, thủ tục hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ, Điều 5 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các quy định, hướng dẫn khác của cấp có thẩm quyền.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ tiếp cận tín dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Nội dung hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ tiếp cận các thông tin về các chính sách, chương trình tín dụng ưu đãi hỗ trợ lãi suất theo chỉ đạo của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các gói tín dụng ưu đãi phù hợp với từng loại hình, phương án kinh doanh của doanh nghiệp; được kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến hoạt động ngân hàng thông qua các hoạt động kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp. Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan thực hiện: Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Quảng Ninh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan, các tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh thực hiện.

2. Hỗ trợ thuế, kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Nội dung hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng có thời hạn mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường áp dụng cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Doanh nghiệp siêu nhỏ được áp dụng các thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán đơn giản theo quy định của pháp luật về thuế, kế toán. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính chủ trì tư vấn, hướng dẫn về chế độ kế toán; Cục Thuế tỉnh chủ trì tư vấn, hướng dẫn về thủ tục hành chính thuế, mức thuế suất áp dụng cho doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ mặt bằng sản xuất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Nội dung hỗ trợ: (1) Bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phù hợp với quy hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; (2) Hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn. Việc hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa được thực hiện thông qua việc bù giá cho nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp để giảm giá cho thuê mặt bằng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa. Số tiền bù giá được trừ vào số tiền thuê đất hoặc được hỗ trợ từ ngân sách địa phương. Việc hỗ trợ mặt bằng sản xuất không áp dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn nhà nước. Thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan thực hiện: (1) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu đối với nội dung về bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (ngoài địa bàn khu công nghiệp) đảm bảo quy định; (2) Ban Quản lý Khu kinh tế Quảng Ninh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu đối với nội dung về bố trí quỹ đất tại địa bàn khu công nghiệp đảm bảo quy định; (3) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu về hỗ trợ giá thuê mặt bằng trên địa bàn tỉnh cho doanh nghiệp nhỏ và vừa đảm bảo quy định.

4. Hỗ trợ cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung

- Nội dung hỗ trợ: (1) Tổ chức, cá nhân được hướng dẫn thành lập cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; (2) Cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung được hưởng các hỗ trợ sau đây: Miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật; Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại Điều 12 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan thực hiện: (1) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung trên địa bàn tỉnh; (2) Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, xử lý việc hỗ trợ về tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp theo thẩm quyền.

5. Hỗ trợ mở rộng thị trường

- Nội dung hỗ trợ: (1) Doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh được hướng dẫn thành lập hoặc tham gia chuỗi phân phối sản phẩm; (2) Doanh nghiệp, tổ chức đầu tư, kinh doanh chuỗi phân phối sản phẩm có ít nhất 80% số doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cung ứng cho chuỗi sản phẩm sản xuất tại Việt Nam được hưởng các hỗ trợ sau đây: Miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật; miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại Điều 13 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan thực hiện: (1) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp và tổ chức đầu tư, kinh doanh thành lập hoặc tham gia chuỗi phân phối sản phẩm; (2) Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đối với nội dung hỗ trợ về tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp.

6. Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số; chi phí thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số

- Nội dung và định mức hỗ trợ: (1) Hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh; (2) Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hoá, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh. Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ, tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn chuyển giao công nghệ

- Nội dung và định mức hỗ trợ: (1) Hỗ trợ tư vấn xác lập quyền sở hữu trí tuệ; tư vấn quản lý và phát triển các sản phẩm, dịch vụ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp; (2) Hỗ trợ giá trị hợp đồng tư vấn chuyển giao công nghệ phù hợp với doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

7. Hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ thông tin cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thực hiện theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn phí truy cập các thông tin quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên Trang thông tin điện tử của các đơn vị: Bộ; cơ quan ngang bộ; cơ quan thuộc Chính phủ; sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Cổng thông tin điện tử của tỉnh; Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Cơ quan thực hiện:

+ Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên rà soát, đăng tải công khai các thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; thông tin chỉ dẫn kinh doanh; thông tin về hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong nước và quốc tế; các sáng chế, thông tin công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học; thông tin về các sự kiện kết nối với doanh nghiệp đầu chuỗi, quy trình tìm kiếm, xác định nhu cầu đặt hàng của các doanh nghiệp đầu chuỗi; thông tin về hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong nước và quốc tế thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; thông tin kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo doanh nghiệp, thu hút đầu tư từ các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; thông tin về tín dụng, thị trường, sản phẩm và các thông tin khác theo nhu cầu của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật trên Trang thông tin điện tử của

cơ quan, đơn vị, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đề doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có nhu cầu tra cứu. Việc công khai, theo dõi và cập nhật thông tin hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 29 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị liên quan hỗ trợ, hướng dẫn và thông tin đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh về việc miễn phí truy cập thông tin công bố trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cổng thông tin quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông thường xuyên tăng cường truyền thông về các kế hoạch, chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, thông tin thị trường, sản phẩm, công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, các thông tin khác phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

8. Hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

a) Đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức tư vấn trên địa bàn tỉnh nộp hồ sơ đăng ký vào mạng lưới tư vấn viên thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến tới đơn vị được giao đầu mỗi tổ chức hoạt động mạng lưới tư vấn viên thuộc bộ, cơ quan ngang bộ để được công nhận vào mạng lưới tư vấn viên và được công bố trên trang thông tin điện tử của bộ, cơ quan ngang bộ.

- Hồ sơ, quy trình đăng ký tham gia: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành căn cứ vào Quyết định ban hành lĩnh vực tư vấn và bộ tiêu chí công nhận cá nhân, tổ chức tư vấn thuộc mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do các bộ (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn...), cơ quan ngang bộ ban hành thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị mình để hướng dẫn.

b) Hỗ trợ tư vấn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận mạng lưới tư vấn viên để được hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn về nhân sự, tài chính, sản xuất, bán hàng, thị trường, quản trị nội bộ và các nội dung khác liên quan tới hoạt động sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn về thủ tục hành chính, pháp lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành). Nội dung hỗ trợ cụ thể thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Trên cơ sở Quyết định của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông công nhận tư vấn tham gia mạng lưới, các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát

triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì thực hiện nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng dịch vụ tư vấn thuộc lĩnh vực của ngành, đơn vị mình.

9. Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

a) Hỗ trợ đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp. Thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 và 3 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Hỗ trợ đào tạo nghề

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Hỗ trợ chi phí đào tạo cho người lao động của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tham gia khoá đào tạo nghề trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo từ 03 tháng trở xuống. Các chi phí còn lại do doanh nghiệp nhỏ và vừa và người lao động thoả thuận. Người lao động tham gia khoá đào tạo phải đáp ứng điều kiện đã làm việc trong doanh nghiệp nhỏ và vừa tối thiểu 06 tháng liên tục trước khi tham gia khoá đào tạo. Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 14 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

10. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh

a) Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục thành lập doanh nghiệp

- Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp về trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp; trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện (nếu có). Thực hiện theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: (1) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tư vấn, hướng dẫn miễn phí hộ kinh doanh về trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp; (2) Các sở, ngành, đơn vị có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh ngành, nghề có điều kiện chủ trì tư vấn, hướng dẫn miễn phí hộ kinh doanh về trình tự, hồ sơ đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

b) Hỗ trợ đăng ký doanh nghiệp, công bố thông tin doanh nghiệp

- Nội dung hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại cơ quan đăng ký kinh doanh, miễn phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia. Thực hiện theo quy định tại Điều 16 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Hỗ trợ thủ tục đăng ký ngành, nghề kinh doanh có điều kiện

- Nội dung hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh thuộc ngành, nghề kinh doanh có điều kiện mà không thay đổi về quy mô thì gửi đề nghị tới cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền để được cấp văn bản liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh. Thực hiện theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, đơn vị cấp giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Hỗ trợ lệ phí môn bài

- Nội dung hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh được miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Thực hiện theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Cục Thuế tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan.

e) Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán

- Nội dung hỗ trợ: Tư vấn, hướng dẫn miễn phí doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh về thủ tục hành chính thuế và chế độ kế toán trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu. Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tài chính chủ trì tư vấn, hướng dẫn về chế độ kế toán; Cục Thuế tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tư vấn, hướng dẫn về thủ tục hành chính thuế.

11. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo

Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo đáp ứng tiêu chí theo quy định tại khoản 2 Điều 3, khoản 1 Điều 17 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Điều 20 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được lựa chọn để hỗ trợ theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Nội dung hỗ trợ bao gồm:

a) Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; hỗ trợ công nghệ

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí đối với các nội dung: (1) Hỗ trợ tư vấn sở hữu trí tuệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ; (2) Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về tiêu chuẩn, quy

chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng; thử nghiệm, hoàn thiện sản phẩm, mô hình kinh doanh mới; (3) Hỗ trợ công nghệ. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Hỗ trợ đào tạo, huấn luyện chuyên sâu

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí đối với các nội dung: (1) Hỗ trợ chi phí tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu trong nước cho học viên của doanh nghiệp về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; phát triển thị trường; kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học; (2) Hỗ trợ chi phí tham gia các khoá đào tạo, huấn luyện chuyên sâu ngắn hạn ở nước ngoài. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại khoản 5 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: (1) Đối với đào tạo trong nước: Sở Công Thương chủ trì nội dung đào tạo về xây dựng, phát triển sản phẩm; thương mại hóa sản phẩm; phát triển thương mại điện tử; phát triển thị trường. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì nội dung đào tạo về kết nối mạng lưới khởi nghiệp với các tổ chức, cá nhân nghiên cứu khoa học. (2) Đối với đào tạo ở nước ngoài: Các Sở, ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

c) Hỗ trợ về xúc tiến thương mại

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí đối với các nội dung: (1) Hỗ trợ hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế; (2) Hỗ trợ chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế; (3) Hỗ trợ chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại đối với sự kiện tổ chức trong nước và nước ngoài. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điểm b, c, d khoản 6 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

d) Hỗ trợ kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo được hỗ trợ chi phí tham gia các cuộc thi quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo. Thực hiện hỗ trợ theo quy định tại điểm đ khoản 6 Điều 22 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan.

12. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị

Điều kiện và phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành được hỗ trợ: Cụm liên kết ngành được xác định theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và khoản 1 Điều 23 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành trong lĩnh vực sản xuất, chế biến đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 23 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

Điều kiện và phương thức lựa chọn doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị được hỗ trợ: Chuỗi giá trị được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và khoản 1 Điều 24 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ. Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến đáp ứng điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, được lựa chọn hỗ trợ khi đáp ứng một trong các tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

Các nội dung hỗ trợ, bao gồm:

a) Hỗ trợ đào tạo

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Chi phí đào tạo nâng cao trình độ công nghệ, kỹ thuật sản xuất chuyên sâu tại doanh nghiệp; (2) Chi phí đào tạo cho học viên của doanh nghiệp khi tham gia các khóa đào tạo chuyên sâu theo nhu cầu phát triển của ngành, chuỗi giá trị. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; (2) Sở Công Thương chủ trì các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo (trừ sản xuất sản phẩm nông nghiệp); phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh.

b) Hỗ trợ nâng cao năng lực liên kết sản xuất và kinh doanh

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Giá trị hợp đồng tư vấn đánh giá toàn diện năng lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; (2) Giá trị hợp đồng tư vấn cải tiến, nâng cấp kỹ thuật chuyên sâu cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm cải thiện năng lực sản xuất, đáp ứng yêu cầu kết nối, trở thành

nhà cung cấp của doanh nghiệp đầu chuỗi. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; (2) Sở Công Thương chủ trì các nội dung liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp tham gia chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thuộc lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo (trừ sản xuất sản phẩm nông nghiệp); phát triển cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản phẩm công nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn tỉnh.

c) Hỗ trợ phát triển thương hiệu, kết nối và mở rộng thị trường

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Giá trị hợp đồng tư vấn đăng ký thành công tài khoản bán sản phẩm, dịch vụ trên các sàn thương mại điện tử quốc tế; (2) Chi phí duy trì tài khoản trên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế; (3) Chi phí thuê địa điểm, thiết kế và dàn dựng gian hàng, vận chuyển sản phẩm trưng bày, chi phí đi lại, chi phí ăn, ở cho đại diện của doanh nghiệp tham gia tại hội chợ triển lãm xúc tiến thương mại đối với sự kiện tổ chức trong nước và ở nước ngoài; (4) Giá trị hợp đồng tư vấn tìm kiếm thông tin, quảng bá sản phẩm, phát triển thương hiệu cụm liên kết ngành và chuỗi giá trị; (5) Giá trị hợp đồng tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, thực hiện hỗ trợ đối với nội dung tư vấn về thủ tục xác lập, chuyển giao, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ ở trong nước. Sở Công Thương chủ trì, thực hiện hỗ trợ đối với các nội dung còn lại.

d) Hỗ trợ tư vấn về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Giá trị hợp đồng tư vấn để doanh nghiệp xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở; hợp đồng tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng; (2) Chi phí thử nghiệm mẫu phương tiện đo; chi phí kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; chi phí cấp dấu định lượng của hàng đóng gói sẵn phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường; (3) Chi phí cấp chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

e) Hỗ trợ thực hiện các thủ tục về sản xuất thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng

- Nội dung và định mức hỗ trợ: Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị được hỗ trợ: (1) Chi phí thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận chất lượng sản phẩm, hàng hóa; chi phí chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng; (2) Chi phí đặt hàng các cơ sở, viện, trường để nghiên cứu thử nghiệm phát triển các sản phẩm, dịch vụ; (3) Chi phí sử dụng trang thiết bị tại cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Mức hỗ trợ thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 25 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 28/6/2021 của Chính phủ.

- Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch này để xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện của cơ quan, đơn vị, địa phương mình, trong đó cụ thể hoá các nội dung đã được phân công trong Kế hoạch này; báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp) trước ngày 10/7/2024 và tổ chức triển khai thực hiện. Trong tổ chức thực hiện kịp thời rà soát, xây dựng và báo cáo UBND tỉnh bố trí nguồn lực (thông qua Sở Tài chính) để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định và Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và Kế hoạch này của UBND tỉnh đến toàn thể doanh nghiệp trên địa bàn quản lý để các đơn vị nắm bắt, tiếp cận các nội dung hỗ trợ. Trong tổ chức thực hiện, khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để xử lý theo quy định.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai tuyên truyền trên tất cả các hạ tầng truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội, các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, đồng thời định kỳ hàng năm báo cáo và kiến nghị với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch này.

2. Về chế độ thông tin, báo cáo

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh và của từng sở, ban ngành, địa phương; định kỳ, trước ngày 15/12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp).

3. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch này đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thông tin cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh có nhu cầu hỗ trợ, gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo quy định tại khoản 4 Điều 32 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ đến các sở, ngành để xem xét, quyết định hỗ trợ.

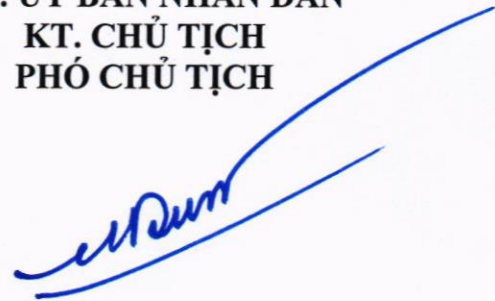
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp và các đơn vị liên quan tiếp nhận, thực hiện hiệu quả các nội dung hỗ trợ và nguồn lực hỗ trợ; chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương kết nối, chia sẻ thông tin, quảng bá, giới thiệu sản phẩm của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2024 - 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc hoặc phát sinh thay đổi, điều chỉnh về nội dung hỗ trợ, các đơn vị kịp thời đề xuất gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp. 

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh (p/h);
- Các sở, ban, ngành và các cơ quan có nhiệm vụ tại Kế hoạch này;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- V0, V1-4, TM, VX, DL, QLĐĐ, XD, TH;
- Lưu: VT, TM2;
- P02, CV292b

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vũ Văn Diện